



yuàn xiào

院校

noun · colleges and schools

Example Sentences

Duō suǒ yuàn xiào lián hé jǔ bàn le zhè cì bǐ sài
多所院校联合举办了这次比赛。

Multiple colleges jointly organized this competition.

Zhè suǒ yuàn xiào hěn yǒu míng
这所院校很有名。

This college is very famous.

Trace each character, then write the word on your own.

院	院	院	院	院	院	院	院	院	院	院
院										
校	校	校	校	校	校	校	校	校	校	校
校	校									